



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2017

Số: 205/2017/QĐ-TGD

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 15/08/2017)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu BHS (sàn HSX), điều chuyển cổ phiếu VND từ sàn HNX sang sàn HSX tại Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 15/08/2017.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 15/08/2017 bao gồm 360 mã chứng khoán (trong đó 228 mã chứng khoán sàn HSX và 132 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 204/2017/QĐ-TGD ngày 11 tháng 08 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Đức Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 15/08/2017

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
1	AAA		1	ACB
2	ABT		2	BCC
3	ACC		3	BPC
4	ADS		4	BTS
5	AMD		5	BVS
6	APG		6	CAP
7	ASM		7	CEO
8	ASP		8	CPC
9	BBC		9	CTP
10	BCE		10	CVT
11	BCG		11	DAD
12	BCI		12	DAE
13	BFC		13	DBC
14	BIC		14	DBT
15	BID		15	DCS
16	BMC		16	DGC
17	BMI		17	DGL
18	BMP		18	DHP
19	BRC		19	DHT
20	BSI		20	DNP
21	BTP		21	DNY
22	BTT		22	DP3
23	BVH		23	DST
24	C32		24	DXP
25	C47		25	EBS
26	CAV		26	EID
27	CDC		27	GMX
28	CHP		28	HCC
29	CII		29	HDA
30	CLC		30	HHG
31	CLL		31	HJS
32	CMG		32	HLC
33	CNG		33	HLD
34	COM		34	HMH
35	CSM		35	HOM
36	CSV		36	HTC
37	CTD		37	HUT
38	CTG		38	HVT
39	CTI		39	ICG

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
40	CTS		40	IDV
41	D2D		41	INN
42	DAG		42	ITQ
43	DAH		43	KKC
44	DCL		44	KLF
45	DCM		45	KVC
46	DGW		46	L14
47	DHA		47	L61
48	DHC		48	LAS
49	DHG		49	LDP
50	DHM		50	LHC
51	DIC		51	LIG
52	DIG		52	MAC
53	DLG		53	MBS
54	DMC		54	MCC
55	DPM		55	NBC
56	DPR		56	NDN
57	DQC		57	NDX
58	DRC		58	NET
59	DRH		59	NHA
60	DSN		60	NTP
61	DVP		61	NVB
62	DXG		62	ONE
63	ELC		63	PBP
64	EVE		64	PCE
65	FCM		65	PCT
66	FCN		66	PDB
67	FIT		67	PHC
68	FLC		68	PIV
69	FMC		69	PMC
70	FPT		70	PMP
71	GAS		71	PMS
72	GDT		72	PPS
73	GIL		73	PSD
74	GMC		74	PSE
75	GMD		75	PTI
76	GSP		76	PVE
77	GTN		77	PVI
78	HAH		78	PVS

5 -
CÔNG
CỘNG
HỘI
SÀI G
GON
HÀ
NỘI

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
79	HAI		79	QHD
80	HAP		80	QTC
81	HAR		81	RCL
82	HAX		82	S55
83	HBC		83	S99
84	HCD		84	SD2
85	HCM		85	SD4
86	HDC		86	SD5
87	HDG		87	SD6
88	HHS		88	SD9
89	HID		89	SDP
90	HPG		90	SDT
91	HQC		91	SEB
92	HSG		92	SGC
93	HT1		93	SHB
94	HTI		94	SHN
95	HTL		95	SLS
96	HTV		96	SPP
97	IDI		97	SSM
98	IJC		98	TA9
99	IMP		99	TC6
100	ITA		100	TDN
101	ITD		101	TEG
102	KBC		102	THT
103	KDC		103	TIG
104	KDH		104	TJC
105	KHA		105	TKC
106	KMR		106	TNG
107	KSB		107	TTB
108	L10		108	TTC
109	LBM		109	TTH
110	LCG		110	TV2
111	LDG		111	TVC
112	LGC		112	V12
113	LGL		113	VC2
114	LHG		114	VC3
115	LIX		115	VC7
116	LM8		116	VCC
117	LSS		117	VCG
118	MBB		118	VCS
119	MCG		119	VGC
120	MDG		120	VGP

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
121	MHC		121	VGS
122	MSN		122	VIT
123	MWG		123	VIX
124	NAF		124	VMC
125	NBB		125	VMI
126	NCT		126	VNC
127	NKG		127	VNR
128	NLG		128	VNT
129	NNC		129	VTH
130	NSC		130	VTV
131	NT2		131	WCS
132	NVL		132	WSS
133	OPC			
134	PAC			
135	PAN			
136	PC1			
137	PDN			
138	PDR			
139	PET			
140	PGC			
141	PGD			
142	PGI			
143	PHR			
144	PJT			
145	PNJ			
146	POM			
147	PPC			
148	PTB			
149	PVD			
150	PVT			
151	QBS			
152	RAL			
153	RDP			
154	REE			
155	ROS			
156	SAB			
157	SAM			
158	SBA			
159	SBT			
160	SC5			
161	SCD			
162	SCR			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
163	SFC			
164	SFG			
165	SFI			
166	SHA			
167	SHI			
168	SHP			
169	SII			
170	SJD			
171	SJS			
172	SKG			
173	SMC			
174	SPM			
175	SRC			
176	SRF			
177	SSC			
178	SSI			
179	ST8			
180	STB			
181	STG			
182	STK			
183	SVC			
184	SVI			
185	SZL			
186	TAC			
187	TBC			
188	TCH			
189	TCL			
190	TCM			
191	TCO			
192	TCR			
193	TCT			
194	TDC			
195	TDW			
196	THG			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
197	TIP			
198	TLH			
199	TMP			
200	TMS			
201	TMT			
202	TNA			
203	TNC			
204	TPC			
205	TRC			
206	TSC			
207	TVS			
208	TYA			
209	UIC			
210	VAF			
211	VCB			
212	VFG			
213	VHC			
214	VIC			
215	VIP			
216	VIS			
217	VMD			
218	VND			
219	VNE			
220	VNM			
221	VNS			
222	VPH			
223	VPS			
224	VRC			
225	VSC			
226	VSH			
227	VSI			
228	VTO			

